

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW**

ĐẶNG THỊ LAN

**DẠY HỌC HÁT CHÈO VÀ QUAN HỌ
CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ÂM NHẠC**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc

Mã số: 9140111

Hà Nội, 2020

**LUẬN ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW**

**Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc
Mã số: 9140111**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Tố Mai
Nghiên cứu sinh: Đặng Thị Lan**

Phản biện 1: PGS.TS Nguyễn Trọng Ánh

Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam

Phản biện 2: PGS. TS Trần Thị Tuyết Oanh

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Phản biện 3: PGS.TS Phạm Trọng Toàn

Hội nhạc sĩ Việt Nam

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng cấp Trường tại:
Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, số 18, ngõ 55, đường Trần
Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội vào
lúc h, ngày tháng năm 2020.

1 MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chèo và Quan họ là hai thể loại đặc sắc của âm nhạc cổ truyền Việt Nam, kết tinh truyền thống văn hóa của vùng châu thổ sông Hồng, không chỉ mang những nét đặc trưng về vẻ đẹp của nội dung lời thơ, của giai điệu, mà đặc trưng cả trong lối diễn xướng, trong kỹ thuật hát của người dân nơi đây.

Trong xu thế phát triển, hội nhập mạnh mẽ của đất nước hiện nay, việc bảo tồn, phát huy những giá trị của kho tàng âm nhạc cổ truyền Việt Nam nói chung và Chèo, Quan họ nói riêng đặt ra nhiều vấn đề cấp thiết cần được giải quyết. Một trong những giải pháp quan trọng là tập trung cho công tác truyền dạy ở các cấp cơ sở với mọi lứa tuổi, đặc biệt là những trường đào tạo giáo viên dạy âm nhạc ở bậc phổ thông và các cơ sở đào tạo diễn viên hát Chèo, hát Quan họ.

Trường Đại học sư phạm (ĐHSP) Nghệ thuật TW là cơ sở đào tạo sinh viên (SV) chuyên ngành ĐHSP Âm nhạc cho các trường phổ thông trên cả nước. SV không chỉ biết dạy môn Âm nhạc, mà có thể còn tham gia biểu diễn, dàn dựng chương trình ngoại khóa. Chương trình đào tạo ngành ĐHSP Âm nhạc có môn Dân ca, trong đó có nội dung dạy học hát Chèo và hát Quan họ.

Là giảng viên (GV) trực tiếp giảng dạy môn Dân ca cho SV ĐHSP Âm nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, NCS nhận thấy một số khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình dạy học và kết quả học tập chưa đạt được như mong muốn.

NCS được sinh ra và lớn lên trên quê hương Quan họ, trong gia đình có bốn đời làm nghệ thuật Chèo nên đã được gia đình truyền dạy nhiều lần điệu Chèo cổ từ khi còn nhỏ, bản thân đã có những am hiểu nhất định về Chèo và Quan họ; có khả năng hát và nhận diện, xác định kỹ thuật hát. NCS đã được học hát Quan họ ở Trường Trung

cấp Văn hóa – Nghệ thuật Bắc Ninh, có một thời gian đi biểu diễn cùng Đoàn dân ca Quan họ. Bên cạnh đó, NCS đã nghiên cứu về Quan họ từ khóa luận tốt nghiệp Đại học và luận văn Thạc sĩ.

Từ thực tiễn dạy hát dân ca, từ vai trò vị trí của Chèo, Quan họ trong nền âm nhạc truyền thống Việt Nam, với những thuận lợi của bản thân và truyền thống gia đình, chúng tôi lựa chọn: *Dạy học hát Chèo và Quan họ cho sinh viên Đại học Sư phạm Âm nhạc* làm đề tài Luận án Tiến sĩ ngành Lí luận và PPDH Âm nhạc.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm sáng tỏ phương diện lí luận và thực tiễn, nhận diện các nguyên tắc cơ bản kĩ thuật hát của Chèo và Quan họ, Luận án hướng tới mục đích đề xuất các phương pháp dạy học (PPDH) hát Chèo và hát Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW. Từ đó, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy học hát Chèo và hát Quan họ tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu tổng quan về dạy học hát Chèo và hát Quan họ; giải thích một số khái niệm, thuật ngữ liên quan đến đề tài; tìm hiểu cơ sở lí thuyết về dạy học hát dân ca nói chung và dạy học hát Chèo, hát Quan họ nói riêng.

- Tìm hiểu một số đặc điểm của Chèo, Quan họ như: âm nhạc, lời ca, đặc điểm kĩ thuật hát của Chèo và Quan họ.

- Khảo sát thực trạng dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

- Đề xuất các PPDH hát Chèo, hát Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Các phương pháp dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho sinh viên Đại học Sư phạm Âm nhạc.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận án sử dụng những làn điệu có lời hát cổ. Trong phạm vi của luận án nghiên cứu về cách hát Chèo và hát Quan họ, đề tài đi sâu vào những kỹ thuật chung nhất mà không đi riêng bàn về từng kỹ thuật hát cho từng dạng nhân vật.

4. Phương pháp nghiên cứu

Phân tích, tổng hợp; So sánh; Điều tra, khảo sát, điền dã; Thực nghiệm sư phạm, thống kê toán học; Phương pháp liên ngành.

5. Quan điểm tiếp cận

Luận án sử dụng cách tiếp cận hệ thống, tiếp cận lịch sử - logic, thực tiễn. Cụ thể là tiếp cận dưới góc độ nghiên cứu sư phạm âm nhạc, lí luận âm nhạc và được dựa trên quan điểm lí luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN.

6. Những đóng góp mới của Luận án

Về lí luận: Luận án góp phần làm sáng tỏ cơ sở lí luận của dạy học hát Chèo, hát Quan họ ở các phương diện đặc trưng kỹ thuật hát và PPDH hát.

Về thực tiễn: Đề tài làm rõ thực trạng dạy học hát Chèo và Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW và đóng góp những đề xuất về PPDH hát Chèo, hát Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc.

Đề tài có tính ứng dụng về mặt lí luận và thực tiễn trong dạy học hát Chèo, hát Quan họ ở hệ ĐHSP Âm nhạc. Đồng thời, kết quả nghiên cứu của luận án có thể làm tài liệu tham khảo trong dạy học hát ở những thể loại dân ca khác và cho các nghiên cứu khoa học cùng hướng.

7. Giả thuyết khoa học

Phương pháp dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc sẽ tạo ra sự thay đổi tích cực, hiệu quả nếu nghiên

cứu sâu cơ sở lí luận về dạy học hát Chèo và hát Quan họ; tìm hiểu sâu thêm đặc điểm âm nhạc; nhận diện tỏ tường hơn kĩ thuật hát của Chèo và Quan họ; đánh giá được thực trạng dạy học hát dân ca; xây dựng nội dung và đổi mới PPDH hát Chèo, hát Quan họ thì sẽ góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả trong dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc.

8. Cấu trúc của Luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận án gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan nghiên cứu và cơ sở lí luận của dạy học hát Chèo, hát Quan họ cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc

Chương 2: Đặc điểm kĩ thuật hát Chèo và hát Quan họ

Chương 3: Thực trạng dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Chương 4: Phương pháp dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc

Chương 1

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VÀ CƠ SỞ LÍ LUẬN CỦA DẠY HỌC HÁT CHÈO, HÁT QUAN HỌ CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ÂM NHẠC

Chương 1 gồm 47 trang, trong chương này chúng tôi giải quyết hai vấn đề cơ bản là Tổng quan nghiên cứu về Chèo, Quan họ và Cơ sở lí luận của dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc làm cơ sở lí luận và thực tiễn cho đề tài.

1.1. Tổng quan nghiên cứu về Chèo và Quan họ

1.1.1. Nghiên cứu về Chèo

Trong phần này, chúng tôi tìm hiểu, nghiên cứu những công trình bản về nguồn gốc, lời ca, âm nhạc Chèo; Cách hát và dạy hát Chèo của một số tác giả như: Hoàng Kiều, Hà Hoa, Bùi Đức Hạnh...

1.1.2. Nghiên cứu về Quan họ

Về Quan họ, chúng tôi tìm hiểu những công trình bàn về nguồn gốc, lời ca, âm nhạc, cách hát và dạy hát Quan họ của một số tác giả như: Hồng Thao, Trần Linh Quý, Nguyễn Trọng Ánh...

1.1.3. Đánh giá tình hình nghiên cứu về Chèo và Quan họ

1.1.3.1. Những kết quả nghiên cứu đã đạt được

Nghiên cứu về Quan họ đã được tìm hiểu, nghiên cứu toàn diện và đã đạt được kết quả nhất định khi bàn về nguồn gốc, lời ca, âm nhạc, diễn xướng, bảo tồn... Quan họ và Chèo.

1.1.3.2. Một số vấn đề còn chưa thống nhất và chưa được nghiên cứu

* *Những vấn đề chưa thống nhất:* Về kĩ thuật hát, PPDH hát Chèo, hát Quan họ đến nay có một vài quan điểm nhận định, mặc dù vậy, cho tới nay vẫn chưa có lời giải đáp thỏa đáng về vấn đề này.

* *Một số vấn đề còn chưa được nghiên cứu:* Cho tới nay, chúng tôi chưa tìm thấy công trình nghiên cứu chuyên sâu bàn riêng về kĩ thuật hát, về PPDH hát Chèo, hát Quan họ. Bởi vậy, những vấn đề về dạy học hát Chèo, hát Quan họ vẫn đang còn là mảng trống, là những vấn đề còn bỏ ngỏ và cần được nghiên cứu thấu đáo.

1.1.4. Hướng nghiên cứu và cơ sở lí thuyết

1.1.4.1. Hướng nghiên cứu

Nhận diện đặc trưng kĩ thuật hát, từ đó đề xuất biện pháp, PPDH hát Chèo, hát Quan họ. Như vậy, luận án với đề tài: *Dạy học hát Chèo và Quan họ cho sinh viên Đại học Sư phạm Âm nhạc* là công trình nghiên cứu đầu tiên theo hướng chúng tôi trình bày ở trên.

1.1.4.2. Cơ sở lí thuyết của hướng nghiên cứu

Dựa vào một số hệ thống lí luận chủ yếu, bao gồm: Cơ sở lí thuyết về âm nhạc học; Cơ sở lí thuyết về âm nhạc dân tộc Việt Nam; Các lí thuyết về dạy học, PPDH âm nhạc và dạy học hát dân ca.

1.2. Cơ sở lí luận của dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc

1.2.1. Khái niệm, thuật ngữ

Luận án giải thích một số khái niệm: Cổ truyền và đương đại; âm nhạc cổ truyền Việt Nam; âm nhạc truyền thống; dân ca; dạy truyền khẩu; làn điệu và hệ thống làn điệu; thang âm; PPDH, PPDH hát dân ca; PPDH phát triển năng lực. Đồng thời, giải thích một số thuật ngữ như: Kỹ thuật hát; kỹ năng hát; Quan họ; Chèo; Trỏ hát; nhân nhá; thùng thảng.

1.2.2. Cơ sở lí luận của dạy học hát Chèo và hát Quan họ

Cơ sở lí luận của việc dạy học hát Chèo và Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc được dựa trên mục tiêu dạy học; Nội dung dạy học và PPDH; Hình thức tổ chức dạy học ở bậc Đại học; Đặc điểm đối tượng người học; Nguyên tắc dạy học hát Chèo và hát Quan họ.

1.2.3. Đặc điểm âm nhạc, lời ca của Chèo

Luận án giới thiệu những nét khái quát nhất về Chèo. Trong đó, tập trung tìm hiểu và phân tích về đặc điểm âm nhạc, lời ca của Chèo. Trong phần đặc điểm âm nhạc và lời ca, luận án đi sâu phân tích về: Cấu trúc; điệu thức; giai điệu; loại nhịp, nhịp điệu và lời ca. Việc tìm hiểu đặc điểm âm nhạc, lời ca của Chèo sẽ giúp chúng ta nhận diện rõ hơn các đặc trưng của kỹ thuật hát, từ đó đề xuất các PPDH hát Chèo cho SV.

1.2.4. Đặc điểm âm nhạc, lời ca của Quan họ

Trong phần này, luận án giới thiệu những nét khái quát nhất về dân ca Quan họ. Trong đó, tập trung tìm hiểu và phân tích đặc điểm âm nhạc, lời ca của Quan họ. Ở phần đặc điểm âm nhạc và lời ca, chúng tôi đi sâu phân tích về: Cấu trúc; điệu thức; giai điệu; loại nhịp, nhịp điệu và lời ca của Quan họ. Việc tìm hiểu đặc điểm âm

nhạc, lời ca của Quan họ liên quan chặt chẽ và chi phối lời hát Quan họ, là cơ sở quan trọng để chương tiếp theo bàn về kĩ thuật hát và PPDH hát Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc.

Chương 2

ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT HÁT CHÈO VÀ HÁT QUAN HỌ

Chương 2 gồm 37 trang, chương này đi vào phân tích đặc điểm kĩ thuật hát cơ bản, kĩ thuật hát đặc trưng, phân tích những điểm tương đồng và khác biệt của Chèo và Quan họ.

2.1. Kỹ thuật cơ bản của hát Chèo và hát Quan họ

2.1.1. Khẩu hình

Khẩu hình trong hát Chèo và hát Quan họ chủ yếu mở nhỏ, mở ngang, kín miệng do đặc điểm của giai điệu chủ yếu mang tính trữ tình, ý nhị, tinh tế...; Riêng Chèo do đặc điểm của thể loại âm nhạc sân khấu, đa dạng về tính chất giai điệu nên khẩu hình tùy thuộc vào tính chất âm nhạc, tính cách nhân vật... của làn điệu mà mở nhỏ hay mở to hơn khẩu hình trong hát Quan họ đôi chút.

2.1.2. Vị trí âm thanh

Vị trí âm thanh trong hát Chèo thường được đặt ở khoảng giữa lưỡi và đầu lưỡi gần với chân răng hàm trên. Hát Quan họ chủ yếu vị trí âm thanh thường đặt ở khoảng giữa lưỡi và cuống lưỡi.

2.1.3. Hơi thở

Hơi thở của hát Quan họ và hát Chèo được sử dụng hơi thở ngực kết hợp với hơi thở phần bụng trên (gần ức ngực).

2.1.4. Phát âm - nhả chữ

Phát âm - nhả chữ trong hát Chèo và hát Quan họ được chia thành 3 giai đoạn: *khởi chữ - mở chữ - đóng chữ*.

**Các giai đoạn phát âm - nhả chữ của Chèo:* Khởi chữ là giai đoạn bắt đầu khi hát một chữ, được hát từ thanh không, chẳng hạn, chữ *kìa* - bắt đầu hát là *ki*. Mở chữ là giai đoạn tiếp diễn, là quá trình luyện nguyên âm chính về thanh điệu, nhưng không ngân nga, rung giọng,

mà hát nhanh ở nguyên âm chính à... của chữ *kìa*. Đóng chữ là giai đoạn kết thúc khi hát một chữ.

Khi đóng chữ được luyện, lấy tròn tiếng hát về đúng thanh điệu của chữ và tiếp tục rung giọng ở giai đoạn đóng chữ, như các âm *ìà*...trong chữ *kìa*.

* *Các giai đoạn phát âm - nhả chữ của Quan họ*: Khởi chữ gồm âm đầu, âm đệm và âm chính của âm tiết, chẳng hạn chữ *lam* được bắt đầu hát là *la* -... Mở chữ là âm chính được tiếp diễn và thường được ngân rung, kết hợp với luyện và nảy hạt, như âm *a*- ... trong chữ *lam*. Đóng chữ là giai đoạn cuối cùng khi hát ngân một chữ, bao gồm âm chính và âm cuối, như *-am*, trong chữ *lam*. Đóng chữ thường mang thanh điệu của chữ đó, làm cho tiếng hát được rõ chữ.

2.1.5. Luyện chữ

Luyện chữ là sự gắn kết giai điệu với các bước đi liền bậc, nhảy quãng lên, xuống được nối tiếp liền nhau khi hát một chữ và từ chữ này sang chữ khác, làm cho câu hát được quện rền tiếng, không bị cứng, thuận lợi cho cách hát liền hơi, ngân rung, rền tiếng.

2.1.5.1. Luyện chữ trong hát Chèo

- Với những làn điệu nhanh, vui, linh hoạt, luyện chữ thường nhanh, ở giai đoạn khởi chữ hát từ thanh không, giai đoạn mở chữ hát vào thẳng thanh điệu, tiếp tục luyện lên hoặc xuống ở nguyên âm của chữ đó, kết thúc luyện một chữ được đóng tiếng hát lại và không luyện thêm ở cuối câu.

- Với những làn điệu ngân nga, trữ tình, quá trình luyện chữ khác với những bài nhanh, vui, linh hoạt. Ở giai đoạn khởi chữ sẽ được luyện từ thanh không, giai đoạn mở chữ tiếp tục luyện nguyên âm của chữ, đóng chữ sẽ lấy đuôi nguyên âm kết hợp với thanh điệu, sao cho câu hát được tròn đầy và tiếp tục ngân, đưa âm thanh lên mũi để rung giọng, sau khi đã đóng tiếng hát.

2.1.5.2. *Luyện chữ trong hát Quan họ*

Quan họ có nhiều bài ngân nghi tự do, tốc độ chậm hoặc vừa phải, với những bài này, luyện chữ được phân chia làm 3 giai đoạn giống với Chèo. Tuy nhiên, xử lý luyện chữ khác với Chèo ở giai đoạn giữa - mở chữ, chẳng hạn, chữ *liễu* sẽ được luyện *liê...ê ê ê* (luyện chữ ở mở chữ) và kết thúc luyện chữ ở đóng tiếng hát *iểu*.

2.1.6. *Xử lý thanh điệu*

Xử lý thanh điệu trong hát dân ca được hiểu là cách xử lý thanh điệu trong quá trình luyện, láy, tùy từng thanh điệu mà có cách luyện khác nhau để đạt độ tròn tiếng - rõ lời ca.

2.1.6.1. *Xử lý thanh điệu trong hát Chèo*

Kỹ thuật xử lý thanh điệu trong hát Chèo chủ yếu có hai cách: Đối với những làn điệu hát nhanh, vui... khi hát ở cả 3 giai đoạn được phát âm giống nói, đọc và vào thẳng thanh điệu luôn ở khởi chữ. Với những làn điệu ngâm ngợi, vìa... có tốc độ hát chậm, ngân nga, khi phát âm-nhả chữ ở giai đoạn đầu - khởi chữ không đi thẳng vào thanh điệu chính như hát nhanh, mà có thể thông qua một thanh điệu khác.

2.1.6.2. *Xử lý thanh điệu trong hát Quan họ*

Hát Quan họ cũng có hai cách xử lý thanh điệu: Đối với những điệu có tốc độ hát chậm như Bể, ngâm ngợi, trữ tình..., khởi chữ chủ yếu được bắt đầu hát từ thanh không hoặc có thể là thanh huyền (dù đó là các chữ với thanh sắc, ngã, hỏi, nặng), mở chữ được ngân rung, luyện, láy nguyên âm chính và đóng chữ mới về đúng thanh điệu của chữ đó. Ví dụ như chữ *thuyền* được hát là *thuyê êêê.. ên...* Như vậy, trong Quan họ, một chữ được hát luyện tròn ở giai đoạn mở chữ, tạo cho âm thanh vang, rền, đến khi đóng tiếng mới về đúng thanh điệu của chữ đó, để được tròn tiếng - rõ lời ca.

Đối với những điệu có tốc độ hát nhanh, rộn ràng, hát vào thẳng thanh điệu ở khởi chữ, không rung, luyện ở mở và đóng chữ.

2.2. Kỹ thuật đặc trưng của hát Chèo và hát Quan họ

2.2.1. Kỹ thuật đặc trưng của hát Chèo

2.2.1.1. Liền hơi

Hát liền hơi trong Chèo là kỹ thuật hát liền tiếng, liền giọng trong một hơi thở, được ngân rung đều đều, liên tục, giai điệu nối tiếp nhau giữa các âm, kết hợp luyến, láy chữ, tạo đường cong uốn lượn, nhấn vuốt bắt từ dưới lên, lắng từ trên xuống và ngược lại trong một hơi Chèo. Kỹ thuật này có thể được ứng dụng cho nhiều làn điệu Chèo thể hiện tính chất sắc thái như ngâm ngợi, trữ tình, sâu lắng, mượt mà như bài: *Đào liễu, Con nhện giăng mùng, Con tò vò, Dương xuân...*

2.2.1.2. Nhấn, ngắt

* *Nhấn*: Hát nhấn trong Chèo là kỹ thuật hát nhấn hơi thở, làm cho âm thanh được nhấn mạnh về cường độ và trường độ nhằm làm sáng tỏ vai trò ngữ nghĩa của từng chữ. Ví dụ chữ *gió, mát*, sẽ được hát là *gió-ó* (ó là láy đuôi của chữ gió), *mát-át...*

* *Ngắt*: Hát ngắt trong hát Chèo là kỹ thuật ngắt hơi thở, làm cho âm thanh bị ngắt và dứt tiếng hát đột ngột. Khi ngắt hơi sẽ làm dứt, dứt tiếng, câu hát mất đi sự mượt mà, liền giọng. Kỹ thuật ngắt hơi là cách hát linh hoạt, rõ ràng, tốc độ nhanh, tính chất vui, rộn ràng. Với kỹ thuật này, chủ yếu sử dụng với những nhân vật *Hề, Mụ...* như những bài hát trong hệ thống làn điệu *Hề, Sắp*.

2.2.1.3. Rung giọng

Rung giọng là đặc điểm âm thanh khi luồng hơi đi qua thanh đới kết hợp láy, rung, tạo ra âm thanh có độ rung giọng với những hạt nhỏ lẫn tăn kế tiếp, liên tục, rền tiếng hát. Kỹ thuật hát rung giọng của Chèo được diễn ra ở giai đoạn cuối của đóng chữ, hay nói cách khác, khi đóng tiếng hát rồi mới được rung giọng theo kiểu láy đuôi chữ, khép khẩu hình, đưa âm thanh lên khoang mũi để rung giọng.

2.2.1.4. Nảy hạt

Nảy hạt là đặc điểm âm thanh được phát ra sâu trong cổ họng, cảm giác từng hạt được bật thanh kế tiếp nhau, liên tục với hạt nảy to, cảm giác như lặn sâu vào bên trong. Vị trí nảy hạt bật ra ở giai đoạn sau của đóng

chữ, được hát kết hợp với quá trình rung giọng. Chẳng hạn, ở ví dụ bài *Rĩ vong*, chữ *hơ* nảy hạt bật lên quãng 4 ở nguyên âm *ơ* rồi mới đổ xuống *hơ...ơ* kết hợp rung giọng *ơ iii*: Giai đoạn khởi chữ *hơ*, mở chữ *ơ*, đóng chữ - *hơ*, sau đóng chữ được thêm vào nguyên âm *iii* để rung giọng, nảy hạt cùng diễn ra liền hơi, liền tiếng.

2.2.2. Kỹ thuật đặc trưng của hát Quan họ

2.2.2.1. Vang

Là đặc điểm âm thanh truyền đi mạnh và lan tỏa rộng ra xung quanh. Vang là kết quả cộng hưởng của miệng hát để khuếch đại âm thanh và hát bằng giọng thật, tạo ra âm lượng lớn. Kỹ thuật hát *vang* của Quan họ được tạo ra bởi hát giọng thật, kết hợp với kỹ thuật luyến, láy, ngân rung ở giai đoạn *mở chữ* gắn liền với đặc trưng *rền, nền, nảy*, nghĩa là tiếng hát phải có độ vang, mà vẫn bảo đảm *rền, nền* và *nảy hạt*.

2.2.2.2. Rền

Là đặc điểm âm thanh ngân rung đều đều, liên tục không dứt, không dứt tiếng hát, tạo thành chuỗi nguyên âm kế tiếp nhau trong quá trình rung giọng như những hạt lăn tăn trong một câu hát. Kỹ thuật hát *rền* trong Quan họ được ngân rung nguyên âm tạo *rền* ở giai đoạn giữa/ mở chữ, cùng với cách hát liền hơi, liền tiếng.

2.2.2.3. Nền

Nền là sự mượt mà, *nền nã*, duyên dáng, nó được thể hiện trong tổng thể cả giai điệu của bài hát, cách hát từ vang cho đến *rền, nảy hạt...*, sự kết hợp của lời thơ, xử lý tiếng đệm... sao cho đạt đến sự *nền nã*, sự ý nhị, tinh tế của thẩm mỹ người Quan họ.

2.2.2.4. Nảy

Nảy hạt là đặc điểm âm thanh bị tắc lại ở họng, sau đó được bật ra ngoài, tạo thành độ giạt của âm thanh. Có thể nói *nảy hạt* là kết quả của luyến giạt. Âm *nảy* của hát Quan họ được hát sâu trong cổ họng, âm thanh phát ra cảm giác từng hạt được vo tròn, kế tiếp nhau liên tục và bật thanh ở khoang miệng ra bên ngoài. Kỹ thuật hát *nảy hạt* được bật ra ở những nốt ngân rung cuối của giai đoạn *mở chữ* và kết thúc cùng với quá trình đóng chữ, chẳng hạn như chữ *giờ, nơi*

trong bài *Chia rẽ đôi nơi*, âm nẩy sẽ được bật thanh ở các âm *ơ, ơ* và kết thúc ở chữ *ờ, ời*: *giơ - ơ ơ ớ - ờ; nơ...ơ ơ ớ... ời*.

2.3. Tương đồng, khác biệt về kĩ thuật hát của Chèo và Quan họ

Chèo và Quan họ là hai thể loại khác nhau nhưng có những điểm tương đồng và khác biệt. Vì vậy, chúng tôi thành lập bảng tổng kết so sánh để thấy rõ hơn điểm tương đồng và khác biệt trong kĩ thuật hát của Chèo và Quan họ rất chi tiết ở trong luận án.

Chương 3

THỰC TRẠNG DẠY HỌC HÁT CHÈO VÀ HÁT QUAN HỌ CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ÂM NHẠC TẠI TRƯỜNG

ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW

Chương 3 của luận án gồm 30 trang đi sâu tìm hiểu thực trạng dạy học hát dân ca nói chung, hát Chèo, hát Quan họ nói riêng ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

3.1. Khái quát về Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW

3.1.1. Một số nét chung

Trường ĐHSP Nghệ thuật TW hiện nay đang đào tạo các chuyên ngành ở trình độ Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ. GV dạy Âm nhạc cho Trường đều có bằng Thạc sĩ, Tiến sĩ, Phó giáo sư, Giáo sư Nghệ thuật học và một số GV đang học nghiên cứu sinh đã, đang nỗ lực không ngừng, nâng cao trình độ chuyên môn, góp phần khẳng định vị thế, thương hiệu của một Trường đào tạo, nghiên cứu khoa học về lĩnh vực giáo dục, nghệ thuật đứng hàng đầu trên cả nước.

3.1.2. Đội ngũ cán bộ giảng viên Khoa Thanh nhạc

Khoa Thanh nhạc của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW có nhiệm vụ đào tạo ngành Đại học Thanh nhạc, chuyên giảng dạy các môn Thanh nhạc cho chuyên ngành và sư phạm, trong đó có môn Dân ca dạy cho Đại học Thanh nhạc và ĐHSP Âm nhạc.

3.2. Môn Dân ca trong đào tạo hệ Đại học sư phạm Âm nhạc

Dân ca là môn học chính quy trong chương trình đào tạo ngành ĐHSP Âm nhạc. Chèo và Quan họ là thể loại dân ca có tính ứng dụng trong hoạt động văn hóa - nghệ thuật ở cả nội và ngoại khoa.

3.3. Đặc điểm hát dân ca của sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc

3.3.1. Đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi

Về sinh lý: Ở lứa tuổi này đã ổn định về giọng hát, SV nam đã qua thời kì vỡ giọng, SV nữ thuận lợi hơn trong hát chuyển giọng, thuận lợi cho ca hát nói chung và dân ca nói riêng.

Về tâm lý: Tự ý thức được về năng lực của bản thân, thích được thể hiện mình, khẳng định cái cá nhân, muốn chứng tỏ bản thân và luôn hướng tới sự sáng tạo, ham hiểu biết, khám phá....

3.3.2. Khả năng âm nhạc, hát Chèo và hát Quan họ

3.3.2.1. Khả năng âm nhạc

SV có cảm thụ âm nhạc tinh tế, có khả năng nghe, cảm nhận được tiết tấu, cao độ, trường độ, đặc biệt SV có thể đáp ứng được yêu cầu và mục tiêu đào tạo của ngành ĐHSP Âm nhạc.

3.3.2.2. Khả năng hát dân ca

Tầm cỡ giọng hát được trên quãng 10, âm vực giọng khá rộng, vang và sáng. SV có thể vận dụng hơi thở, cách luyện láy, độ vang, luyện láy, rèn tiếng, ngân rung, nền nã... đây là điều kiện thuận lợi để rèn luyện kĩ năng hát Chèo và Quan họ cho SV.

3.3.2.3. Khả năng hát Chèo và hát Quan họ

Hát được làn điệu đơn giản của hai thể loại, nhưng lại gặp khó khăn khi thể hiện kĩ thuật đặc trưng của hát Chèo và hát Quan họ.

3.4. Thực trạng dạy học hát Chèo và hát Quan họ

3.4.1. Chương trình môn Dân ca

Môn Dân ca trong chương trình chính khóa có 02 tín chỉ, gồm 30 tiết = 53 tiết thực dạy trên lớp. Nội dung trang bị cho SV hát được những làn điệu dân ca phổ biến của các vùng miền, trong đó có hát Chèo, hát Quan

họ. Nếu chỉ thực hiện trong chính khóa SV ít có điều kiện để rèn luyện kỹ năng hát dân ca được tốt, vì thế, trong một số môn học khác và các chương trình ngoại khóa của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW cũng chú trọng dạy học một số làn điệu dân ca, trong đó có hát Quan họ, hát Chèo.

3.4.2. Sử dụng tài liệu, giáo trình

Hiện nay chưa có giáo trình chính thức dạy hát môn Dân ca. Là người trực tiếp giảng dạy môn học này, tôi và một số giảng viên dạy Dân ca đã biên soạn *Tài liệu giảng dạy môn Dân ca* (2015) cho hệ ĐHSP Âm nhạc.

3.4.3. Tình hình dạy của giảng viên

Khảo sát thực trạng dạy học hát dân ca cho SV ĐHSP cho thấy, các GV đã áp dụng các PPDH truyền thống, PPDH hiện đại kết hợp với dạy truyền khẩu dân gian cho thấy bước đầu đạt được những kết quả. Bên cạnh những ưu điểm vẫn có một số tồn tại. Nguyên nhân chủ yếu là: 1/GV chủ yếu tập trung dạy bài để thuộc lời ca, giai điệu, tiết tấu mà ít trang bị những đặc trưng kỹ thuật hát đặc trưng của Chèo và Quan họ. 2/ Cách dạy hát hiện nay chưa phát huy được hết khả năng sáng tạo của SV. 3/ Sự phối kết hợp giữa PPDH truyền khẩu dân gian với PPDH âm nhạc truyền thống và hiện đại trong dạy học hát dân ca chưa linh hoạt, triệt để. 4/ Chưa quan tâm nhiều đến sử dụng PPDH tích cực, phát triển năng lực cho SV.

3.4.4. Tình hình học của sinh viên

Căn cứ vào kết quả ở số liệu thống kê về khả năng hát, biểu diễn của SV cho thấy, SV hát được làn điệu Chèo và Quan họ, tuy vậy, vẫn chưa biết xử lý đúng kỹ thuật hát cơ bản và đặc trưng riêng của thể loại. SV chưa có khả năng biểu diễn và không có năng lực tự học, tự rèn luyện kỹ năng diễn xướng Chèo và Quan họ.

Chương 4

PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC HÁT CHÈO VÀ HÁT QUAN HỌ CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ÂM NHẠC

Chương 4 của luận án gồm 50 trang, trong đó, đi sâu tìm hiểu phương pháp rèn luyện kỹ năng hát; đổi mới PPDH hát và tiến hành thực nghiệm để kiểm chứng PPDH hát Chèo và Quan họ do luận án đề xuất. Những đề xuất về các PPDH hát Chèo và hát Quan họ cho SV ĐHSƯ Âm nhạc được trình bày ở chương này đã được NCS nghiên cứu, tìm hiểu và áp dụng trong quá trình nhiều năm dạy học hát môn Dân ca.

4.1. Định hướng và nguyên tắc đề xuất

Nội dung các phương pháp được đề xuất dựa trên căn cứ, định hướng chỉ đạo của Nhà nước và cơ sở thực tiễn về vấn đề bảo tồn, phát huy; gìn giữ và phát triển bản sắc văn hóa dân tộc.

4.1.1. Định hướng đề xuất

Ở nội dung này, luận án dựa trên những căn cứ chỉ đạo của Nhà nước để định hướng đề xuất PPDH là: Dựa vào văn bản của Nghị quyết Ban chấp hành TW Đảng; Dựa theo xu thế đổi mới giáo dục phổ thông; Căn cứ vào cơ sở lý luận, thực tiễn của đề tài.

4.1.2. Nguyên tắc đề xuất

Dựa trên định hướng đề xuất, luận án đưa ra một số nguyên tắc về PPDH như: Bảo đảm tính mục tiêu; Bảo đảm tính phù hợp; Bảo đảm tính khoa học.

4.2. Phương pháp rèn luyện kỹ năng hát Chèo và hát Quan họ

Ở các phần rèn luyện kỹ năng, chúng tôi thống nhất giữa các bước rèn luyện. 1/ đưa ra yêu cầu về kỹ thuật hát và 2/ phương pháp luyện tập. Trong phần phương pháp luyện tập có đề ra các bước yêu cầu và bài tập cụ thể để rèn luyện kỹ năng hát cho SV.

4.2.1. Khẩu hình, hơi thở và vị trí âm thanh

4.2.1.1. Luyện tập khẩu hình

Với hát Quan họ, yêu cầu khẩu hình phải mở nhỏ, ngang, kín miệng, tự nhiên như nói, không được mở rộng trong vòm miệng. Với hát Chèo, yêu cầu khẩu hình mở to hơn đôi chút so với Quan họ.

Hướng dẫn cho SV nắm vững về khẩu hình của Chèo và Quan họ sẽ giúp các em có thể so sánh khẩu hình của hát dân ca với cách hát thính phòng cổ điển và nhạc nhẹ, để thấy được điểm khác biệt mang đặc nét trung của các dòng nhạc.

4.2.1.2. *Luyện tập hơi thở*

Cách vận dụng hơi thở trong hát Chèo và Quan họ là biết lấy một lượng hơi vừa đủ nén xuống phần bụng trên (khoảng ức ngực), giữ hơi dài và nhả hơi nhẹ nhàng, lấy hơi phải nhanh, linh hoạt, đồng thời phải điều tiết hơi thở tinh tế, không đẩy hơi ra nhiều làm cho câu hát cứng, hụt hơi ở cuối câu hát.

Hướng dẫn SV luyện hơi thở qua một số hình thức như: Tập lấy hơi và giữ hơi thở đều, liên tục; Vận dụng hơi thở trong thể hiện bài hát.

4.2.1.3. *Luyện tập vị trí âm thanh*

* *Với hát Chèo*: Đặt vị trí âm thanh ở khoang miệng, khoảng giữa lưỡi, tạo vang ở miệng, cổ và một phần ở ngực, mũi, không đặt vị trí âm thanh cao, nông, tạo vang ở trán và đầu như lối hát của thanh nhạc cổ điển thính phòng. So với Quan họ, vị trí âm thanh của Chèo cổ được đặt cao và nông hơn ra phía ngoài gần đầu lưỡi.

* *Với hát Quan họ*: Đặt vị trí âm thanh ở khoang miệng, khoảng giữa lưỡi và gần cuống họng để thuận tiện cho quá trình nảy hạt, tạo vang. Khi nảy hạt, vị trí âm thanh được đưa sâu vào trong cổ họng, khoảng vang ở ngực, ở cổ họng, giúp âm thanh có độ vang sáng, tròn đầy, thuận lợi khi hát vang - rền - nền - nảy theo đúng chất của người Quan họ.

Để thực hiện được, GV cần cung cấp kiến thức lí luận về vị trí âm thanh, giúp cho SV nhận biết, đánh giá được vị trí âm thanh của

Chèo so với Quan họ và với các thể loại dân ca khác. GV hỗ trợ để SV hình thành khả năng phân biệt, xác định được vị trí âm thanh của Quan họ, so sánh với Chèo và các thể loại khác để thấy sự khác biệt của các thể loại, qua đó sáng tỏ hơn cách hát đặc trưng của Quan họ.

4.2.2. Phát âm - nhả chữ, luyện chữ và xử lý thanh điệu

4.2.2.1. Luyện tập phát âm - nhả chữ

Hướng dẫn cho SV thực hiện chuẩn xác 3 giai đoạn của phát âm - nhả chữ trong hát Chèo, hát Quan họ: *khởi chữ, mở chữ, đóng chữ*, phân biệt được sự khác nhau giữa các giai đoạn và của 2 thể loại.

4.2.2.2. Luyện tập hát luyện chữ

Hướng dẫn SV hát luyện chữ sao cho gắn kết được giai điệu luyện vượt mềm mại trong một chữ và từ chữ này sang chữ kia, làm cho câu hát được quyện rền tiếng. Kỹ thuật hát luyện chữ cần điều tiết hơi thở ổn định, khẩu hình, vị trí âm thanh trong khi luyện từng chữ phải phân tách đều thành ba giai đoạn: Khởi chữ, mở chữ và đóng chữ.

4.2.2.3. Luyện tập xử lý thanh điệu

Để xử lý đúng thanh điệu trong hát Chèo, hát Quan họ, cần hướng dẫn SV phải đảm bảo 2 yêu cầu: 1/rõ chữ và 2/vang sáng cho câu hát.

4.2.3. Rèn luyện kỹ thuật hát đặc trưng của Chèo

Ở mỗi kỹ thuật hát đặc trưng của Chèo của luận án đều thông nhất các bước rèn luyện là: Trang bị cho SV kiến thức lý luận về các đặc trưng trong lối hát, yêu cầu về mặt kỹ thuật hát và đề ra các bài tập cụ thể để rèn luyện kỹ năng hát cho SV. Cụ thể là các kỹ thuật sau:

4.2.3.1. Luyện tập hát liền hơi

4.2.3.2. Luyện tập hát nhấn, ngắt

4.2.3.3. Luyện tập hát rung giọng

4.2.3.4. Luyện tập hát nảy hạt

4.2.4. Rèn luyện kỹ thuật hát đặc trưng của Quan họ

Giống như Chèo, ở mỗi kỹ thuật hát đặc trưng của Quan họ của luận án cũng đều thống nhất các bước rèn luyện là: Trang bị cho SV kiến thức lý luận về các đặc trưng trong lối hát Quan họ, đưa ra yêu cầu về mặt kỹ thuật hát và đề ra các bài tập cụ thể để rèn luyện kỹ năng hát cho SV. Cụ thể là các kỹ thuật sau:

4.2.4.1. Luyện tập kỹ thuật hát vang

4.2.4.2. Luyện tập kỹ thuật hát rền

4.2.4.3. Luyện tập kỹ thuật hát nền

4.2.4.4. Luyện tập kỹ thuật hát nảy

4.3. Đổi mới phương pháp dạy học hát Chèo và hát Quan họ

4.3.1. Kết hợp dạy truyền khẩu với dạy trên bản nhạc được kí âm

Với phương pháp này, bài bản dân ca được kí âm trên 5 dòng kẻ sẽ là điểm tựa để SV có thể phát huy khả năng tự học, tự vỡ bài và thuộc những đường nét cơ bản của giai điệu bài Chèo, Quan họ. Còn những nét nhấn nhá, ngân rung... phức tạp của làn điệu sẽ được GV dạy truyền khẩu, làm mẫu hướng dẫn chỉnh sửa trực tiếp cho SV.

4.3.2. Sử dụng phương pháp dạy học tích cực theo phát triển năng lực

Bên cạnh PPDH truyền thống như dùng lời, hướng dẫn thực hành luyện tập, làm mẫu, truyền khẩu... thì việc áp dụng các PPDH hiện đại, dạy học tích cực là hoàn toàn có thể áp dụng được trong dạy học hát Chèo, Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc. Luận án xin dẫn chứng dạy hai PPDH hiện đại như: Phương pháp dạy học tự phát hiện và Phương pháp dạy học dự án.

4.3.3. Kết hợp kiến thức lý thuyết trong thực hành rèn luyện kỹ năng

GV kết hợp dạy kỹ năng với kiến thức lý luận về đặc trưng diễn xướng của Chèo, Quan họ. Đây là việc mà GV phải bỏ nhiều công sức trong tìm kiếm tài liệu và soạn tài liệu bởi những tài liệu này hầu như

không có vì cho đến nay, đặc trưng kĩ thuật hát chúng tôi chưa tìm thấy công trình nào nghiên cứu.

4.3.4. Luyện kĩ năng nghe bằng các hình thức đa dạng

Luyện nghe là một khâu cần thiết để tiến tới có được kĩ năng hát tốt. Luyện tập kĩ năng nghe giúp xác định một cách tinh tường từng đặc trưng kĩ thuật hát, giúp việc luyện tập hát tiến bộ rất nhanh. Luyện kĩ năng nghe có một số hình thức như: nghe qua băng đĩa, video của các nghệ nhân, nghệ sĩ, qua GV hát mẫu...

4.3.5. Thiết lập và sử dụng quy trình dạy học mới trong rèn luyện kĩ năng hát

Rèn luyện kĩ năng hát cần có quá trình luyện tập thường xuyên ở trong và ngoài giờ học. Vì vậy, PPDH cần phải linh hoạt, phát huy được khả năng tự học, sáng tạo của cả người dạy và người học. Thiết lập và sử dụng quy trình dạy học mới trong rèn luyện kĩ năng hát, chúng tôi tập trung vào một số bước như: Chuẩn bị; Tập hát giai điệu của bài; Hoàn thiện kĩ năng hát theo PPDH mới.

4.3.6. Phát huy năng lực tự học và sáng tạo cho sinh viên thông qua biểu diễn Chèo, Quan họ trong hoạt động ngoại khóa

GV cung cấp tài liệu về một số tư thế biểu diễn, giao bài/ làn điệu Chèo và Quan họ cho các nhóm SV xây dựng ý tưởng dàn dựng, phối hợp các tư thế biểu diễn cho phù hợp với nội dung bài hát. GV hướng dẫn giúp SV tự lên ý tưởng dàn dựng bài/ làn điệu, giúp SV tự hoàn thiện, phát triển năng lực sáng tạo kĩ năng diễn xướng làn điệu Chèo và Quan họ trong hoạt động ngoại khóa.

4.3.7. Đổi mới phương pháp đánh giá

4.4. Thực nghiệm sư phạm

4.4.1. Mục đích, đối tượng thực nghiệm

4.4.2. Nội dung, thời gian và chuẩn đánh giá kết quả thực nghiệm

4.4.3. Tiến hành thực nghiệm sư phạm

4.4.3.1. Kiểm tra, đánh giá tính đồng bộ của đối tượng nghiên cứu

Bảng 4.4: Kết quả đánh giá trước TN của hai đối tượng TN và ĐC

Nhóm đối tượng	Kết quả đạt							
	Yếu		Trung bình		Khá		Giỏi	
	SV	%	SV	%	SV	%	SV	%
Thực nghiệm	5	13,51	17	45,94	15	40,54	0	0
Đối chứng	6	16,21	16	43,24	15	40,54	0	0

Qua bảng 4.4 cho thấy kết quả kiểm tra ban đầu của cả hai đối tượng TN là tương đối đồng đều. Sự chênh lệch giữa các mức độ là không đáng kể, sự chênh lệch trong ngưỡng xác xuất thống kê cho phép.

4.4.3.2. Tổ chức dạy thực nghiệm sư phạm

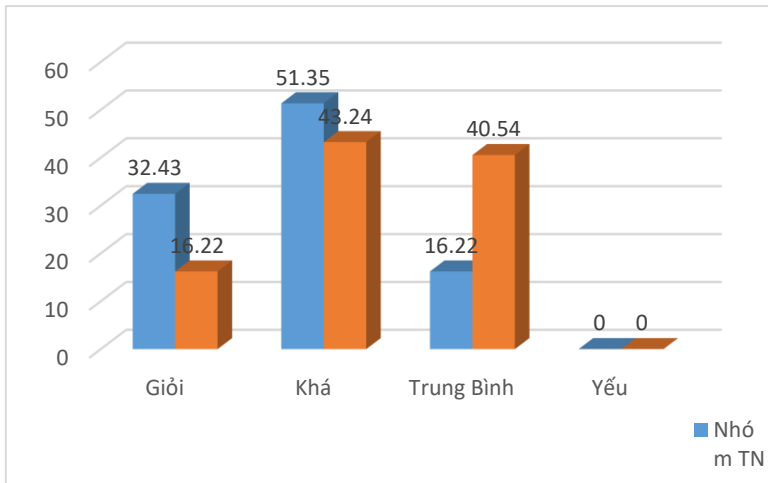
4.4.4. Đánh giá kết quả và kết luận sư phạm sau thực nghiệm

4.4.4.1. Đánh giá kết quả thực nghiệm

Bảng 4.5: Kết quả đánh giá sau thực nghiệm của nhóm TN và ĐC

Nhóm đối tượng	Kết quả đạt							
	Yếu		Trung bình		Khá		Giỏi	
	SV	%	SV	%	SV	%	SV	%
Thực nghiệm	0	0	6	16,22	19	51,35	12	32,43
Đối chứng	0	0	15	40,54	16	43,24	6	16,22

Kết quả ở bảng 4.5 cho thấy, nhóm TN có 31 SV đạt loại khá và giỏi chiếm tỉ lệ là 83,78%. Loại trung bình, nhóm TN chỉ có 06 SV chiếm tỉ lệ là 16,22%. Ở nhóm ĐC tỉ lệ khá và giỏi chỉ đạt 22 SV chiếm tỉ lệ 59,46%. Ở loại trung bình thì nhóm ĐC có tới 15 SV chiếm tỉ lệ là 40,54% nhiều gần gấp 2 lần so với nhóm TN. Riêng ở mức yếu thì cả hai nhóm đều không có sinh viên nào. Qua đó cho thấy sau thời gian TN kết quả của nhóm TN tăng gấp hai lần so với nhóm ĐC về cả 3 mức thang bậc đánh giá.



Biểu đồ 4.2: Kết quả đánh giá sau thực nghiệm của hai nhóm

4.4.4.2. So sánh kết quả của hai nhóm trước và sau thực nghiệm sự phạm

Để thấy rõ hơn về sự khác biệt giữa hai nhóm, chúng tôi đem so sánh kết quả học hát của hai nhóm TN và ĐC. Đồng thời đối chiếu về sự khác biệt trước và sau thực nghiệm của mỗi nhóm. Kết quả trình bày tại bảng 4.6.

Bảng 4.6: So sánh kết quả học hát của hai nhóm trước và sau thực nghiệm

Thời điểm	Nhóm thực nghiệm (n= 37)				P	Nhóm đối chứng (n= 37)				P
	Yếu	TB	Khá	Giỏi		Yếu	TB	Khá	Giỏi	
TTN	5 13,5 1	17 45,9 4	15 40,5 4	0 0	< 0.05	6 16,2 1	16 43,2 4	15 40,5 4	0 0	> 0.05
STN	0 0	6 16,2 2	19 51,3 5	12 32,4 3		0 0	15 40,5 4	16 43,2 4	6 16,2 2	
So sánh	t _{tính} > t _{bảng} với P < 0.05					t _{tính} < t _{bảng} với P > 0.05				

Đánh giá kết quả dạy học hát của hai nhóm cho thấy, nhóm TN đạt cao hơn so với nhóm đối chứng, cụ thể là: Nhóm TN tỉ lệ ở hai mức khá và giỏi giữa trước và sau thực nghiệm là 43.24%; còn ở nhóm ĐC là 18.91%. Điều đó cho thấy PPDH mới đã phát huy được hiệu quả trong thực nghiệm trên cùng đối tượng. Giả thiết khoa học của luận án đã được làm sáng tỏ bằng kết quả tăng trưởng sau TN sự phạm.

Qua kết quả TN cho thấy: *Dạy học hát Chèo và hát Quan họ cho sinh viên Đại học sư phạm Âm nhạc* là một hướng đi đúng và có thể triển khai rộng khắp, đạt hiệu quả không chỉ ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, mà còn ở các cơ sở đào tạo khác thuộc khu vực miền Bắc.

KẾT LUẬN

Chèo và Quan họ là hai thể loại đặc sắc của âm nhạc dân gian cổ truyền Việt Nam, có thể được xem là đại diện tiêu biểu cho vùng châu thổ sông Hồng. Cả Chèo và Quan họ đều có lịch sử hình thành, phát triển lâu đời và cho tới nay cả hai đều vẫn giữ được chỗ đứng trong lòng khán giả, in đậm trong tâm trí của người dân vùng châu thổ sông Hồng, làm say mê không chỉ khán giả trong nước, mà cả khách quốc tế, khẳng định sức sống trường tồn của giá trị văn hóa dân tộc. Tuy hai thể loại này khác nhau về hình thức diễn xướng, Quan họ thuộc thể loại hát giao duyên, Chèo thuộc loại hình sân khấu và có nhiều điểm khác biệt, song về kỹ thuật hát lại có một số điểm tương đồng.

Xuất phát từ những giá trị của nghệ thuật Chèo và Quan họ, do yêu cầu cần thiết bảo tồn và gìn giữ văn hóa truyền thống, Luận án đã nghiên cứu đề xuất những PPDH hát Chèo và hát Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc. Luận án đã đóng góp được một Tổng quan có giá trị về tình hình nghiên cứu của các công trình đi trước, xây dựng cơ sở

khoa học cho sự kế thừa, khẳng định những khoảng trống mà luận án cần nghiên cứu, để tìm ra những vấn đề mới; những vấn đề lí luận về dạy học môn hát dân ca; những nét khái quát về Chèo và Quan họ để làm cơ sở cho việc phân tích các kĩ thuật hát, đồng thời cũng là cơ sở để tìm ra các PPDH hát cho hai thể loại này.

Qua việc tìm hiểu thực trạng dạy học hát Chèo và hát Quan họ ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, chúng tôi nhận diện và phát hiện thêm một số vấn đề liên quan đến lí luận và thực trạng dạy học môn hát dân ca, giúp phát huy những ưu điểm, khắc phục được những nhược điểm trong dạy học hát Chèo và hát Quan họ ở Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

Sự phân tích, miêu tả kĩ thuật hát, đề ra phương pháp rèn luyện kĩ năng hát Chèo, hát Quan họ, đặc biệt là những kiến giải mang tính lí luận về Chèo, Quan họ của luận án, là một cơ sở vững chắc để soạn thảo tài liệu cung cấp kiến thức và phương pháp luyện tập không chỉ riêng cho SV, mà còn cần thiết cho cả GV. Chúng tôi xem trọng việc kết hợp các biện pháp trong rèn luyện kĩ năng hát: *trang bị kiến thức - luyện nghe - luyện hát - biểu diễn* cùng với những kiến giải kèm theo trong vấn đề đổi mới PPDH hát dân ca: *vận dụng kiến thức lí thuyết trong thực hành rèn luyện kĩ năng; phối kết hợp giữa lối dạy truyền khẩu với các PPDH Âm nhạc truyền thống và hiện đại; tăng cường sử dụng PPDH tích cực theo hướng phát triển năng lực; phát huy năng lực tự học và sáng tạo của SV thông qua biểu diễn trong các hoạt động ngoại khóa; đồng thời, thiết lập và sử dụng quy trình dạy học mới trong rèn luyện kĩ năng hát*. Như vậy, PPDH hát Chèo và hát Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc có nhiều đổi mới so với lối

dạy truyền khẩu thuần túy phổ biến từ xưa cho tới nay trong dạy học môn dân ca nói chung, dạy học hát Chèo, hát Quan họ nói riêng.

Kết quả nghiên cứu của luận án không chỉ góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học hát Chèo, hát Quan họ, mà còn có thể vận dụng vào dạy học hát các thể loại dân ca khác. Chính vì vậy, nói đến dạy học *hát Quan họ, hát Chèo*, thực chất là đã đề cập đến PPDH môn *Dân ca* ở hệ ĐHSP Âm nhạc, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

NCS cho rằng, kết quả nghiên cứu của luận án không chỉ góp phần nâng cao chất lượng dạy học hát Chèo và Quan họ cho SV ĐHSP Âm nhạc, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, mà còn có thể được ứng dụng cho các Trường có đào tạo chuyên ngành ĐHSP Âm nhạc; Khoa Quan họ, Trường Cao Đẳng Văn hoá Nghệ thuật và Du lịch Bắc Ninh, các câu lạc bộ dạy hát Quan họ; Khoa Kịch hát dân tộc đào tạo chuyên sâu về diễn viên Chèo tại Trường Đại học Sân khấu - Điện Ảnh Hà Nội; Các Trường Văn hoá Nghệ thuật ở các tỉnh đào tạo về diễn viên Chèo đều có thể vận dụng các kỹ thuật hát, PPDH hát, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo về diễn viên, giáo viên phổ thông, giảng viên dạy học hát Chèo và hát Quan họ.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN TIỀN SĨ

1. Đặng Phương Lan (2010), *Thử tìm cách giải nghĩa rền và nền trong dân ca Quan họ*, Tạp chí Ngôn ngữ và đời sống (Số 11), tr. 46-47.
2. Đặng Thị Lan (2017), *Một cách lí giải về tên gọi Quan họ*, Tạp chí Khoa học giáo dục Nghệ thuật (Số 21), tr. 67 - 68.
3. Đặng Thị Lan (2018), *Phát âm - nhà chữ trong trong hát Quan họ*, Tạp chí Khoa học giáo dục Nghệ thuật (Số 26), tr. 52-54
4. Đặng Thị Lan (2018), *Một cách lí giải về tên gọi Chèo*, Tạp chí Khoa học giáo dục Nghệ thuật (Số 27), tr. 33 - 35.
5. Đặng Thị Lan (2018), *Đổi mới phương pháp dạy học hát Chèo và Quan họ ở hệ ĐHSP Âm nhạc*, Tạp chí Khoa học giáo dục (Số đặc biệt tháng 09), tr. 177 - 181.
6. Đặng Thị Lan (2019), *Phương pháp dạy học hát dân ca cho giáo viên âm nhạc ở các trường phổ thông*, Kì yếu khoa học Bồi dưỡng giáo viên nghệ thuật đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới của Bộ GD và ĐT, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, tr. 116 - 123.